

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 18-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2017/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh năm 1994 tại huyện V, tỉnh T; nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31 tháng 12 năm 2016; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn N, Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình; Có mặt.

+ Bà Lê Thị Đ – Sinh năm: 1975. Nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Lê Thanh L – Người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2016 Nguyễn Văn X một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu NOUVO YAMAHA, BKS 17B2 – 155.61 đi từ quán xăm hình nghệ thuật Tato tại tiểu khu B, thị trấn M, huyện M đến xã L, huyện M để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi X đi đến khu vực địa phận xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ, X đã hỏi và mua được của người đó 120 viên hồng phiến đựng trong túi nilon màu xanh với giá 3.600.000 đồng. Sau khi mua được hồng phiến, X cất giấu vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về, khi về đến quán X cất giấu túi hồng phiến dưới đầu giường ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 30/12/2016 Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu và Ban Công an thị trấn Mộc Châu đến kiểm tra hành chính về ma túy tại quán của X và yêu cầu X có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp, X đã tự giác lấy gói nilon màu xanh bên trong đựng 120 viên hồng phiến ở dưới đầu giường ngủ ra giao nộp cho Tổ công tác.

Ngày 31/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn X như sau: Cân tách bì số 119 viên nén màu hồng được trọng lượng 12,07 gam. Cân tách bì 01 viên nén màu xanh được trọng lượng 0,10 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,51 gam, mẫu ký hiệu “X1” và toàn bộ 01 viên nén màu xanh có trọng lượng 0,10 gam, mẫu ký hiệu “X2” làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là ma túy không, thuộc loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu. Tại Kết luận giám định số 147/KLMT ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu X1, X2 đều là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu X1 là 0,51 gam; Trọng lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu X2 là 0,10 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được 12,17 gam loại chất Methamphetamine.*

Ngày 01/3/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu kết thúc điều tra. Ngày 10/3/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu ban hành cáo trạng truy tố Nguyễn Văn X về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Ngày 11/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu đã đưa vụ án ra xét xử và xử phạt Nguyễn Văn X 48 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Ngày 16/5/2017 Nguyễn Văn X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28/8/2017 Tòa án

nhân dân tỉnh Sơn La đã đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm và tuyên hủy bản án sơ thẩm số 116/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu đối với Nguyễn Văn X, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu để điều tra lại theo thủ tục chung.

Ngày 12/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra lại số 02/QĐ-VKS trả hồ sơ cho cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu để điều tra lại theo quy định.

Kết quả điều tra lại Nguyễn Văn X khai nhận như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2016 Nguyễn Văn X một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu NOUVO YAMAHA, BKS 17B2 – 155.61 của mẹ X (là bà Nguyễn Thị L) đi từ quán xăm hình nghệ thuật Tato tại số nhà ... tiểu khu b, thị trấn M, huyện M đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận xã L, huyện M, tỉnh Sơn La mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thì X gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi không quen biết, qua trao đổi X đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 120 viên ma túy tổng hợp (trong đó 119 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 3.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy về đến quán xăm hình nghệ thuật Tato của X, X lấy lọ thuốc tân dược B10 của X đã có từ trước đổ hết thuốc trong lọ ra rồi cho gói nilon màu xanh đựng 120 viên ma túy tổng hợp xuống đáy lọ, sau đó X lại đổ các viên thuốc B10 lên trên rồi X để ở dưới nền nhà ngay chân đầu giường ngủ của X, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 13 giờ ngày 30/12/2016 khi X đang một mình ở quán xăm hình nghệ thuật Tato thì Tổ công tác gồm Công an PTXTT số 01 – Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Công an thị trấn M, huyện Mộc Châu đến quán của X để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra X đã xuất trình được giấy chứng minh nhân dân của X và khai nhận thỉnh thoảng X có sử dụng ma túy tổng hợp (hồng phiến), đồng thời khai nhận trong phòng ngủ của X đang cất giấu 01 gói đựng hồng phiến. Ngay sau đó X cùng Tổ công tác vào trong phòng ngủ của X, X đã tự giác lấy lọ thuốc tân dược B10 đang để dưới nền nhà chân đầu giường ngủ của X đổ bỏ thuốc ra ngoài rồi lấy ở dưới đáy lọ thuốc ra gói nilon màu xanh bên trong đựng 120 viên ma túy tổng hợp (hồng phiến) giao nộp cho Tổ công tác.

Bản cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Nguyễn Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 1, 2, 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Tổ công tác Công an PTXTT số 01 Công an huyện Mộc Châu và Công an thị trấn M đã bàn giao tài sản của Nguyễn Văn X cho bà Lê Thị Đ quản lý; chấp nhận việc bà Lê Thị Đ đã bàn giao lại tài sản của Nguyễn Văn X cho đại diện gia đình Nguyễn Văn X là bà Nguyễn Thị L bao gồm: 02 máy xăm do Mỹ sản xuất, 01 bộ máy vi tính (máy cây) của HP, 01 máy in, 01 máy scan, 01 bộ đồ xăm và các dụng cụ sinh hoạt hàng ngày.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu NOUVO YAMAHA, màu sơn đỏ đen, BKS 17B2 – 155.61 và toàn bộ giấy tờ xe cho bà Nguyễn Thị L quản lý, sử dụng.

Tuyên trả cho Nguyễn Văn X 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn X.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ Nguyễn Văn X – SN: 1994, bắt ngày 30/12/2016 (các viên nén màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu).

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra lại.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn X trình bày như sau: Nhất trí với tội danh Tàng trữ trái phép chất ma túy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm p, g khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị L có kiến nghị con trai bà Nguyễn Văn X là bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là oan sai và có ý kiến về hành vi vi phạm trong khi tiến hành tố tụng của Điều tra viên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn X đã tự nguyện khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân. Đối với ý kiến về hành vi vi phạm trong khi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, bà Nguyễn Thị L chưa cung cấp được chứng cứ rõ ràng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn X vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 30/12/2016; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/12/2016 Nguyễn Văn X đã có hành vi cất giấu 12,17 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho việc nghiện ma túy của bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn X là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã

gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, do đó không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn X không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với lọ thuốc tân dược B10 mà Nguyễn Văn X dùng để cất giấu gói ma túy tổng hợp, quá trình bắt giữ Tổ công tác không tiến hành thu giữ. Ngày 14/9/2017 cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với toàn bộ tài sản của Nguyễn Văn X liên quan đến việc kinh doanh tại quán xăm hình nghệ thuật Tato tại số nhà ... tiểu khu B, thị trấn M, huyện M. Sau khi X bị bắt Tổ công tác Công an PTXTT số 01 Công an huyện Mộc Châu và Công an thị trấn M đã bàn giao lại cho bà Lê Thị Đ (Chủ nhà cho X thuê). Ngày 01/01/2017 bà Lê Thị Đ đã bàn giao lại toàn bộ tài sản cho bà Nguyễn Thị L - mẹ Nguyễn Văn X và ông Nguyễn Văn Nhất - chú của Nguyễn Văn X. Do đó, cần chấp nhận việc Tổ công tác Công an PTXTT số 01 Công an huyện Mộc Châu và Công an thị trấn M bàn giao tài sản cho bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị Đ bàn giao lại tài sản cho đại diện gia đình Nguyễn Văn X là bà Nguyễn Thị L.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu NOUVO YAMAHA, BKS 17B2 – 155.61, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị L – mẹ đẻ Nguyễn Văn X, việc X sử dụng xe máy để đi mua ma túy bà L hoàn toàn không biết. Ngày 19/01/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả chiếc xe máy và toàn bộ giấy tờ cho bà L quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng các viên nén màu hồng là Methamphetamine (ma túy tổng hợp) và vỏ gói niêm phong ban đầu đều là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn X là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, cần tuyên trả cho bị cáo quản lý sử dụng.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn X (như bị cáo khai). Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng Lò Thị N theo như lời khai của Nguyễn Văn X tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm là trước khi bị bắt X ở cùng với Lò Thị N nhà ở huyện P, tỉnh Sơn La, N là nhân viên của khách sạn M, N thuê tại nhà trọ N ở tiểu khu N, thị trấn N, huyện M, tỉnh S và N có sử dụng số điện thoại 01666.462.807. Cơ quan điều tra và VKSND huyện Mộc Châu đã tiến hành làm việc với ông Đào Văn N (chủ nhà trọ N) và khách sạn M nhưng không có ai tên là Lò Thị N. Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên không đăng ký chủ thuê bao, đã bị khóa hai chiều từ ngày 02/10/2017. Do không xác minh được nhân thân, lai lịch của Lò Thị N nên không có căn cứ để điều tra.

Đối với Nguyễn Tiến T (như lời khai của X tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm) là người có mặt tại quán xăm hình nghệ thuật Tato khi Nguyễn Văn X bị bắt. Ngày 21/4/2017 VKSND huyện Mộc Châu đã tiến hành làm việc với Nguyễn Tiến T nhưng T xác nhận không có mặt ở quán xăm hình của X. Ngày 03/8/2017 VKSND tỉnh Sơn La đã cho Nguyễn Văn X và Nguyễn Tiến T đối chất nhưng Nguyễn Tiến T khẳng định không có mặt khi bắt giữ X. Quá trình điều tra lại và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Văn X khai khi X bị bắt chỉ có một mình X ở quán của X, T không có mặt tại nơi bị bắt và không liên quan đến hành vi phạm tội của X.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 31/12/2016. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 1, 2, 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Tổ công tác Công an PTXTT số 01 Công an huyện Mộc Châu và Công an thị trấn M đã bàn giao tài sản của Nguyễn Văn X cho bà Lê Thị

Đ quản lý; chấp nhận việc bà Lê Thị Đ đã bàn giao lại tài sản của Nguyễn Văn X cho đại diện gia đình Nguyễn Văn X là bà Nguyễn Thị L bao gồm: 02 máy xăm do Mỹ sản xuất, 01 bộ máy vi tính (máy cây) của HP, 01 máy in, 01 máy scan, 01 bộ đồ xăm và các dụng cụ sinh hoạt hàng ngày.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu NOUVO YAMAHA, màu sơn đỏ đen, BKS 17B2 – 155.61 và toàn bộ giấy tờ xe cho bà Nguyễn Thị L quản lý, sử dụng.

Tuyên trả cho Nguyễn Văn X 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn X.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ Nguyễn Văn X – SN: 1994, bắt ngày 30/12/2016 (các viên nén màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh